

Long An, ngày 29 tháng 12 năm 2022

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN SINH VIÊN TRƯỚC TỐT NGHIỆP VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ kế hoạch số 15/KH-KTBĐCL.22 ngày 09/08/2022 về việc triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Tân Tạo năm học 2022-2023.

Phòng Quản lý đào tạo triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2022 như sau:

##### 1. Mục đích khảo sát

- Thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị trực thuộc nắm được tâm tư nguyện vọng của sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo, chất lượng công tác tổ chức giảng dạy, về cơ sở vật chất và thái độ và các hoạt động hỗ trợ khác của Nhà trường.
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên đối với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu thập ý kiến phản hồi phải đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và chính xác; các tiêu chí phải bao hàm đầy đủ nội dung về lĩnh vực cần khảo sát.
- Kết quả xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan phải chính xác, tin cậy và tuyệt đối bảo mật, sử dụng kết quả khảo sát đúng mục đích.
- Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải đảm bảo khách quan, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi; tôn trọng ý kiến phản hồi; thẳng thắn nhìn nhận kết quả để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hành động, cải tiến chất lượng.

**3. Đối tượng:** Sinh viên tốt nghiệp năm 2022.

##### 4. Phương pháp:

- Phiếu khảo sát được xây dựng trên hệ thống khảo sát trực tuyến:

<https://my.ttu.edu.vn/>

- Mẫu phiếu khảo sát: Sử dụng mẫu phiếu khảo sát ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-ĐHTT.22 ngày 10/05/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo.

- Mức độ đánh giá chọn theo thang điểm từ 1 đến 4 như sau:

1	2	3	4
Kém	Trung bình	Khá	Tốt

**5. Nội dung khảo sát:** Phiếu khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường gồm 44 câu hỏi được chia thành 7 nội dung:

1. Chương trình đào tạo
2. Đội ngũ giảng viên
3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo
4. Kiểm tra, đánh giá
5. Cơ sở vật chất
6. Công tác tài chính
7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

**6. Thời gian khảo sát:** Căn cứ vào các đợt xét tốt nghiệp trong năm

## II. THỐNG KÊ KẾT QUẢ

### 1. Đánh giá chung

- Nhìn chung sinh viên tích cực trong việc phản hồi các nội dung của Nhà trường trong phiếu khảo sát.

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp theo Quyết định: 101 sinh viên.
- Số lượng sinh viên tham gia khảo sát: 76 (chiếm tỷ lệ 75%)
- Số lượng sinh viên không tham gia khảo sát: 25 (chiếm tỷ lệ 25%)

### 2. Kết quả cụ thể

#### 2.1. Chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
1	Mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với các mục tiêu đào tạo, với chuẩn đầu ra.	9%	20%	30%	41%
2	Nội dung chương trình đào tạo phản ánh được sứ mạng, tầm nhìn của TTU.	21%	24%	21%	34%
3	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đáp ứng được nhu cầu của người học và phù hợp với nhu cầu xã hội, với thị trường lao động.	14%	17%	33%	36%
4	Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra.	18%	16%	38%	28%
5	Chương trình đào tạo được thiết kế có sự mềm dẻo,	16%	22%	32%	30%



	tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình học tập.				
6	Mức độ gắn kết giữa các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở ngành, chuyên ngành) và kiến thức thực tế trong nội dung chương trình đào tạo.	17%	18%	28%	37%
7	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ về kiến thức, kỹ năng và thái độ sinh viên cần đạt được.	11%	16%	30%	43%
8	Chương trình đào tạo thúc đẩy việc học phương pháp học tập và học tập suốt đời.	14%	25%	23%	38%
9	Chương trình đào tạo tin chỉ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học tập được linh hoạt và chủ động.	22%	14%	23%	41%
10	Chương trình đào tạo, chương trình dạy học được cập nhật.	13%	20%	28%	39%

Bảng 1. Chương trình đào tạo

### Nhận xét

Từ kết quả thống kê ở bảng 1 có thể thấy sinh viên thể hiện sự hài lòng tương đối cao ở tất cả các tiêu chí, với tiêu chí thấp nhất đạt 55% và cao nhất là 73%. Cụ thể, các tiêu chí về nội dung chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra (tiêu chí 1, 7) được sinh viên đánh giá cao nhất với trên 70% đánh giá khá và tốt. Kết quả này cho thấy rằng nội dung các chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của các ngành học tại Trường. Ngoài ra, các tiêu chí về sự phù hợp của chuẩn đầu ra với nhu cầu của thị trường lao động, về sự hợp lý của cấu trúc chương trình đào tạo và việc rà soát, cập nhật chương trình đào tạo cũng nhận được sự hài lòng tương đối cao từ phía sinh viên. Tiêu chí 2 “Nội dung chương trình đào tạo phản ánh được sứ mạng, tầm nhìn của TTU” nhận được tỷ lệ sinh viên đồng ý thấp nhất (55%).

### 2.2. Đội ngũ giảng viên

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
11	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo.	21%	16%	17%	46%
12	Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế.	13%	11%	39%	37%
13	Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm.	18%	11%	34%	37%
14	Giảng viên hỗ trợ sinh viên tự học, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên.	17%	16%	30%	37%
15	Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy, sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên.	18%	17%	31%	34%
16	Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư	18%	12%	24%	46%



cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên.				
---	--	--	--	--

Bảng 2. Đội ngũ giảng viên

### Nhận xét

Thông qua kết quả khảo sát thấy được sinh viên thể hiện sự hài lòng với các tiêu chí liên quan đến đội ngũ giảng viên ở mức tương đối và không có sự chênh lệch quá lớn. Các tiêu chí nhận được trên 70% đánh giá hài lòng của sinh viên bao gồm: tiêu chí 12 “*Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế*”, tiêu chí 13 “*Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm*” và tiêu chí 16 “*Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên*”. Từ những kết quả trên có thể thấy được đa số giảng viên của Nhà trường có trình độ chuyên môn tốt, có phương pháp giảng dạy hợp lý, luôn khuyến khích sinh viên phát triển kỹ năng, năng lực của bản thân. Ngoài ra, giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên.

### 2.3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
17	Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên.	20%	14%	40%	26%
18	Có hệ thống phù hợp giám sát sự tiến bộ của sinh viên. Sinh viên nhận phản hồi đầy đủ, kịp thời về kết quả học tập của mình.	17%	20%	24%	39%
19	Việc triển khai thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường.	17%	26%	29%	28%
20	Thái độ phục vụ SV của cán bộ, nhân viên các Phòng/Ban; nhu cầu của sinh viên được giải quyết nhanh chóng, thỏa đáng.	21%	21%	26%	32%
21	Trường giải quyết các thắc mắc kiến nghị của sinh viên về các hoạt động đào tạo (Kiểm tra đánh giá, chế độ chính sách, ...) kịp thời, thỏa đáng.	14%	25%	29%	32%
22	Các chế độ chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường được triển khai tới sinh viên và thực hiện đầy đủ, đúng theo đúng quy định.	20%	20%	28%	32%
23	Các chế độ chăm sóc sức khỏe, y tế học đường và cải thiện sức khỏe của Nhà trường đối với sinh viên.	20%	26%	22%	32%
24	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên được thực hiện đầy đủ và có hiệu quả.	14%	33%	27%	26%
25	Hoạt động của các tổ chức Hội sinh viên, Câu lạc bộ có hiệu quả, tác dụng tốt trong học tập và rèn luyện	26%	22%	27%	25%



	của sinh viên.				
26	Các thông tin về hoạt động đào tạo đa dạng, phong phú và cập nhật thường xuyên trên website Nhà trường.	18%	18%	41%	23%
27	Hàng năm, Nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên với lãnh đạo Nhà trường/ Hội sinh viên.	25%	18%	30%	27%
28	Tổ chức hướng dẫn cho sinh viên năm nhất có hiệu quả.	24%	22%	34%	20%

Bảng 3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

### Nhận xét

Căn cứ vào kết quả khảo sát, trên 50% sinh viên đánh giá 12 tiêu chí ở mức khá và tốt, trong đó có 4 tiêu chí đạt trên 60%, 8 tiêu chí đạt trong khoảng từ 52% đến 60%. Tiêu chí 17 “Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên” nhận được tỷ lệ sinh viên đồng ý cao nhất với 66%, trong khi đó tiêu chí 25 “Hoạt động của các tổ chức Hội sinh viên, Câu lạc bộ có hiệu quả, tác dụng tốt trong học tập và rèn luyện của sinh viên” nhận được tỷ lệ sinh viên đồng ý thấp nhất với 52%.

### 2.4. Kiểm tra, đánh giá

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
29	Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học.	20%	20%	30%	30%
30	Tổ chức thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và phù hợp.	14%	18%	32%	36%
31	Các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung của từng môn học và được thông báo cho sinh viên trước khi bắt đầu môn học.	16%	24%	30%	30%
32	Nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá của khóa học phù hợp với chuẩn đầu ra	9%	21%	37%	33%
33	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá chính xác, công bằng và được thông báo kịp thời tới sinh viên.	16%	16%	38%	30%

Bảng 4. Kiểm tra, đánh giá

### Nhận xét

Từ số liệu thống kê có thể thấy các hoạt động kiểm tra, đánh giá của Nhà trường được sinh viên đánh giá khá cao và đồng đều (trong khoảng từ 60% đến 70% sinh viên đồng ý). Cụ thể, 70% sinh viên tán thành về sự phù hợp của nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo. 68% sinh viên nhận định các kỳ thi của Nhà trường được tổ chức nghiêm túc và khách quan, kết quả học tập được đánh giá



chính xác và công bằng. 60% sinh viên đánh giá cao về mức độ đa dạng cũng như sự phù hợp của các hình thi, kiểm tra đánh giá.

## 2.5. Cơ sở vật chất

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
34	Thư viện trường có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo và dễ dàng tiếp cận.	24%	18%	38%	20%
35	Cơ sở vật chất Nhà trường (bàn ghế, hội trường, thiết bị nghe nhìn, hệ thống CNTT,...) đáp ứng nhu cầu dạy – học.	20%	21%	26%	33%
36	Trang thiết bị phòng thực hành thí nghiệm có đảm bảo chất lượng phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học.	13%	16%	42%	29%
37	Cơ sở vật chất KTX đáp ứng nhu cầu của sinh viên.	16%	22%	29%	33%
38	Cảnh quan vệ sinh môi trường, và môi trường tâm lý, xã hội hỗ trợ cho hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên.	21%	22%	30%	27%
39	Canteen trong trường phục vụ nhu cầu ăn uống của sinh viên nội và ngoại trú.	34%	26%	26%	14%

Bảng 5. Cơ sở vật chất

### Nhận xét

Hầu hết các tiêu chí khảo sát về hệ thống cơ sở vật chất được sinh viên đánh giá ở mức cao. Đặc biệt, chất lượng trang thiết bị các phòng thí nghiệm, thực hành của Nhà trường là tiêu chí được sinh viên đánh giá cao nhất với 71% hài lòng, theo sau là các tiêu chí về chất lượng thư viện, về cơ sở vật chất (bàn, ghế, phòng học,...), ký túc xá, cảnh quan môi trường xung quanh. Thông qua kết quả trên có thể thấy Nhà trường đã chú trọng đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho sinh viên trong quá trình học tập.

## 2.6. Công tác tài chính

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
40	Hoạt động tài chính tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên.	22%	20%	39%	19%
41	Các quy định về học phí, học bổng của Trường là phù hợp.	21%	21%	29%	29%

Bảng 6. Công tác tài chính

### Nhận xét

Mức độ hài lòng của sinh viên về các hoạt động hỗ trợ tài chính của Nhà trường đạt mức tương đối và không có sự chênh lệch (58%). Điều này thể hiện Nhà trường đã có

những quy định, chính sách học phí, học bổng phù hợp, tạo điều kiện cho sinh viên trong thời gian học tập tại Trường.

## 2.7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
42	Sinh viên được cung cấp đầy đủ những kiến thức và các kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp theo ngành đào tạo.	18%	16%	34%	32%
43	Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp.	18%	21%	29%	32%
44	Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường.	25%	17%	29%	29%

Bảng 7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

### Nhận xét:

Bên cạnh các câu hỏi chi tiết về từng nội dung, Nhà trường đã khảo sát sinh viên về cảm nhận chung sau khi hoàn thành các chương trình đào tạo của Nhà trường nhằm có cái nhìn tổng quan về những kết quả mà sinh viên đạt được. Theo đó, sinh viên hài lòng cao nhất về lượng kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp đã học được sau khi hoàn thành khóa học (66% đồng ý). Ngoài ra, 61% sinh viên tự tin về kiến thức và kỹ năng sau khi tốt nghiệp, 58% sinh viên cảm thấy hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường.

## 2.8. Góp ý của sinh viên

Bên cạnh các câu hỏi đánh giá, Nhà trường cũng xây dựng các câu hỏi mở và nhận được một số ý kiến đóng góp của sinh viên về các hoạt động đào tạo. Phòng Quản lý đào tạo đã tiến hành sắp xếp, phân loại và tổng hợp các ý kiến góp ý theo bảng sau:

TT	Nội dung liên quan	Đề xuất, kiến nghị của sinh viên
1	Chương trình đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo của 4 tổ hợp môn lớn (Nội – Ngoại – Sản – Nhi) còn thiếu nhiều bài học.</li> <li>- Xây dựng chương trình đào tạo theo hướng gia tăng thời gian thực tập lâm sàng.</li> <li>- Một số môn thuộc chương trình đào tạo Y khoa như: huyết học, cơ xương khớp, lão khoa,... chưa có thực tập lâm sàng.</li> <li>- Tăng cường đào tạo tiếng Anh nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo.</li> </ul>
2	Đội ngũ giảng viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Môn Nhi thiếu giảng viên phụ trách các hoạt động thực tập lâm sàng.</li> </ul>



		- Nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ giảng viên.
3	Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên mong muốn Nhà trường mở cơ sở tại TP.HCM nhằm thuận tiện cho giảng viên và sinh viên khi đi thực tập lâm sàng tại các bệnh viện, đồng thời giúp ích cho hoạt động tuyển sinh của Nhà trường.</li> <li>- Xây dựng lịch học, lịch thi hợp lý hơn.</li> <li>- Mong muốn các đơn vị, các bộ phận hỗ trợ sinh viên hợp tác chặt chẽ và thống nhất với nhau trong việc giải quyết các sự vụ liên quan đến sinh viên.</li> <li>- Tổ chức lễ tốt nghiệp hoành tráng hơn cho sinh viên (ví dụ như tổ chức ở Hội trường Canary)</li> <li>- Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động câu lạc bộ - đội- nhóm dành cho sinh viên; phổ biến các cuộc thi ngoài trường dành cho sinh viên nhằm giúp sinh viên có thể tham gia, giao lưu, học hỏi và đánh giá được năng lực bản thân.</li> <li>- Y tế của Nhà trường chưa thật sự hoạt động hiệu quả.</li> </ul>
4	Kiểm tra, đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số giảng viên cần nghiêm túc hơn trong công tác coi thi.</li> <li>- Cung cấp đề cương ôn tập giúp sinh viên dễ hệ thống lại kiến thức.</li> <li>- Xây dựng ngân hàng đề thi.</li> </ul>
5	Cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng thêm sân chơi thể thao.</li> <li>- Hoàn thiện các khu vực tự học.</li> <li>- Cải thiện chất lượng khu vực ký túc xá.</li> <li>- Cần tin nên đa dạng hóa các sản phẩm, giá cả hợp lý hơn.</li> </ul>

*Bảng 8. Góp ý của sinh viên*

### **III. KẾT LUẬN & ĐỀ XUẤT**

#### **1. Kết luận**

Thông qua kết quả khảo sát lấy ý kiến của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo năm 2022, Nhà trường thấy rõ mặt mạnh cần được duy trì và phát huy như sau:

- Tỷ lệ sinh viên tham gia khảo sát đảm bảo mang tính đại diện cho số lượng sinh viên tốt nghiệp.

- Sinh viên thể hiện sự hài lòng ở mức khá cao về tất cả các nội dung khảo sát, đặc biệt về chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, và cơ sở vật chất.

#### **2. Đề xuất**

Để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động đào tạo, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của sinh viên, Nhà trường cần quan tâm cải thiện những vấn đề như:



## **2.1. Đối với các khoa chuyên môn**

- Tiếp tục duy trì và phổ biến hoạt động lấy ý kiến phản hồi rộng rãi tới tất cả sinh viên trước khi tốt nghiệp.

- Đẩy mạnh rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tương thích với nhu cầu của xã hội và thị trường lao động; cập nhật chương trình đào tạo theo hướng tăng thời lượng thực hành, thực tập.

- Ngày càng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nhân viên của khoa; áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng môn học; không ngừng cập nhật nội dung kiến thức mới trong quá trình giảng dạy.

## **2.2. Đối với các đơn vị (phòng, ban, trung tâm)**

- Phòng Quản lý đào tạo, phòng Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp phối hợp với các Khoa phổ biến về mục đích và ý nghĩa của việc thực hiện khảo sát; giám sát và đôn đốc sinh viên tham gia khảo sát đầy đủ và nghiêm túc.

- Đẩy mạnh các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp nhằm mở rộng cơ hội về đầu ra cho sinh viên.

- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học và nghiên cứu khoa học.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2022 của Phòng Quản lý đào tạo Trường Đại học Tân Tạo./.

### **Nơi nhận:**

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: QLĐT.

**KT TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thanh Điền